TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI,TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2024/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 11 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Tạ Thanh Bự
Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 440/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trương Tấn P, sinh năm: 1992; địa chỉ cư trú: Số 764 tổ 29 ấp ĐC, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị B, sinh năm: 1992; địa chỉ cư trú: Ấp HHT, xã NC, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Trương Tấn P trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Trương Tấn P và chị Nguyễn Thị B tự nguyện chung sống và có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã MH, huyện Chợ Mới. Quá trình chung sống đến năm 2022 phát sinh mẫu thuẫn do tính tình không hợp nhau, thường xảy ra bất hoà và ly thân cho đến nay. Nay anh P xin ly hôn chị B.

- Về con chung: Trương Cẩm T (nữ), sinh ngày 01/3/2018 đang do anh P nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh P yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Không có.

** Bị đơn chị Nguyễn Thị B trình bày:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trương Tấn P có đơn yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt; chị Nguyễn Thị B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn

cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Trương Tấn P và chị Nguyễn Thị B kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang vào ngày 25/02/2020 đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh P có yêu cầu ly hôn, chị B không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của anh P. Do đó, cho thấy quá trình chung sống giữa anh chị đã xãy ra mâu thuẫn, quan hệ hôn nhân không còn tồn tại, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh P cho anh P được ly hôn chị B.

[3] Về con chung: Xét thấy, con chung của anh chị đang do anh P nuôi dưỡng ổn định nên tiếp tục giao cho anh P nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng anh P không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh P xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Tấn P, cho anh Trương Tấn P được ly hôn chị Nguyễn Thị B.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Trương Cẩm T (nữ), sinh ngày 01/3/2018 cho anh Trương Tấn P được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Chị Nguyễn Thị B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trương Tấn P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0001858 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh P đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Uỷ ban nhân dân xã MH;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung